

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ MIÊU TẢ CHO TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG DẠY TRẺ KỂ CHUYỆN THEO ĐỒ CHƠI

Bùi Thị Bảo Hoa

Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Email: baohoabui2501@gmail.com.

Tóm tắt: Phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của mục tiêu phát triển toàn diện trẻ mầm non. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non nói chung và phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi nói riêng là một quá trình lâu dài, thường xuyên, liên tục cả trên tiết học và ngoài tiết học. Việc dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi là hoạt động hữu hiệu tích cực giúp phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ. Nghiên cứu phát triển ngôn ngữ, ngôn ngữ miêu tả của trẻ 4 - 5 tuổi và thực trạng sử dụng ngôn ngữ miêu tả của trẻ giai đoạn này là cơ sở khoa học để đề xuất những biện pháp phát triển ngôn ngữ miêu tả cho trẻ qua dạy trẻ kể chuyện với đồ chơi.

Từ khóa: Phát triển ngôn ngữ miêu tả, trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi, hoạt động kể chuyện với đồ chơi.

Nhận bài: 10/01/2026; Biên tập: 11/01/2026; Phản biện: 13/1/2026; Duyệt đăng: 19/1/2026.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục học mầm non (GDMN) là bậc học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân đã xác định mục tiêu chăm sóc giáo dục trẻ: Cần phát triển một số nét giá trị, nét tính cách phẩm chất cần thiết phù hợp với lứa tuổi như: phát triển ngôn ngữ (PTNN), mạnh dạn, tự tin, độc lập, sáng tạo linh hoạt, tự giác, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia vào cuộc sống chuẩn bị tốt cho việc học tập ở lớp 1 và bậc học sau này có kết quả.

GDMN coi việc hình thành vốn từ, giúp trẻ lĩnh hội ý nghĩa của từ, tích cực hóa vốn từ (đặc biệt từ ngữ miêu tả) là một nhiệm vụ quan trọng trong nội dung giáo dục trẻ. PTNN cho trẻ mầm non nói chung và PTNN miêu tả cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi nói riêng là một quá trình lâu dài, thường xuyên, liên tục cả trên tiết học và ngoài tiết học. Việc dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi là hoạt động hữu hiệu tích cực PTNN miêu tả cho trẻ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Ngôn ngữ miêu tả

Theo tác giả Hoàng Phê, miêu tả là dùng một phương tiện nào đó làm cho người khác có thể hình dung được cụ thể sự vật, sự việc hoặc thế giới nội tâm của con người. Ngôn ngữ miêu tả là một loại hình ngôn ngữ nghệ thuật, có tính hình tượng, tính truyền cảm và tính cá thể hóa, thỏa mãn nhu cầu thẩm mỹ của con người.

Có thể hiểu nghĩa của từ là toàn bộ nội dung tinh thần mà một từ gợi ra khi chúng ta tiếp xúc với từ ấy. Đó có thể là nội dung về sự vật, hiện tượng, tính chất khách quan, tình cảm thái độ đánh giá về sự vật hiện tượng. Trong giới hạn bài báo, chúng tôi xét đến ngôn ngữ miêu tả với cách hiểu là những từ ngữ có ý nghĩa miêu tả.

Như vậy, ngôn ngữ miêu tả được hiểu là những từ ngữ có tính chất miêu tả dùng để tái hiện sự vật

hiện tượng khách quan hoặc tâm lý chủ quan của con người một cách rõ nét.

Ngôn ngữ có tính miêu tả là ngôn ngữ nhằm triển khai cho kiểu tư duy phân tích, cụ thể theo phương thức diễn dịch. Ngôn ngữ miêu tả giúp hạn định và phân biệt sự vật hiện tượng này với sự vật hiện tượng khác từ đó giúp người nghe, đọc nhận thức và phân biệt sự vật hiện tượng khách quan tốt hơn. Ở đây sẽ có 2 kiểu nhận thức sẽ gắn liền với ngôn ngữ miêu tả: nhận thức duy lí và nhận thức thẩm mĩ. Ngôn ngữ miêu tả gắn liền với các bổ ngữ, định ngữ thuộc các cụm danh từ, cụm tính từ và cụm động từ. Bổ ngữ, định ngữ có cấu tạo linh hoạt là: một từ, một cụm chính phụ, một cụm đẳng lập và một cụm chủ vị. Ngôn ngữ miêu tả rất giàu các tính từ, động từ. Các động từ, tính từ có khả năng biểu thị đặc điểm, thuộc tính, hoạt động của sự vật, hiện tượng một cách chính xác, cụ thể.

2.2. Đặc điểm ngôn ngữ của trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi

2.2.1. Phát âm

Quá trình học tập, rèn luyện một cách có hệ thống làm cho bộ máy phát âm của trẻ dần hoàn thiện và đáp ứng được nhu cầu thực hiện các chuẩn mực âm thanh ngôn ngữ. Nếu trong cấu tạo bộ máy phát âm của một số trẻ bị khiếm khuyết thì việc hình thành lời nói cũng hết sức khó khăn.

Trẻ ở độ tuổi này đã lĩnh hội và phát âm đúng nhiều âm vị, phát âm từ, câu rõ nét hơn. Trẻ bắt đầu biết điều chỉnh tốc độ, cường độ của giọng nói. Nếu ở giai đoạn trước sử dụng rộng rãi biện pháp bắt chước thì đến giai đoạn này, người ta sử dụng biện pháp cho trẻ tập phát âm - sử dụng các bài tập, trò chơi, tuần tự cho trẻ phát âm tất cả các âm vị trong tiếng Việt, đặc biệt các âm vị khó phát âm như s, tr, r, x, ch, l... Cần kết hợp công việc luyện phát âm với bốn loại công việc khác nhau: nghe lời nói, cấu trúc câu, luyện thở ngôn ngữ, điều chỉnh ngữ điệu, cường độ, tốc độ, tính biểu cảm của lời nói... Các

mẫu phát âm cần được đặt trong hoạt động ngôn ngữ giao tiếp. Cô chọn các bài thơ, truyện kể ... có những mẫu mô phỏng âm thanh khác nhau trong hoạt động kể chuyện với đồ chơi.

2.2.2. Vốn từ

Vốn từ của trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi tăng nhanh, trẻ hiểu được nghĩa và dùng từ đã chính xác hơn, đã sử dụng được nhiều mẫu câu đơn giản, đúng ngữ pháp, có thể kể một số truyện ngắn một cách tuần tự, logic, kể chuyện sáng tạo.

Nếu như đến năm thứ 3, trẻ đã sử dụng được trên 500 từ, phần lớn là danh từ, động từ, tính từ và các loại khác rất ít, thì trẻ 4 tuổi có thể nắm được xấp xỉ 700 từ. Hầu hết các loại từ đã xuất hiện trong vốn từ của trẻ [5]. Tốc độ tăng vốn từ ở các độ tuổi khác nhau, chậm dần theo độ tuổi: cuối 3 tuổi so với đầu 3 tuổi vốn từ tăng 10,7%; cuối 4 tuổi so với đầu 4 tuổi vốn từ tăng 40,58 %; cuối 5 tuổi so với đầu 5 tuổi vốn từ chỉ tăng 10,4%; cuối 6 tuổi vốn từ cũng chỉ tăng 10,01%. Chúng ta có thể nhận ra quy luật tăng số lượng từ của trẻ như sau:

- Số lượng từ của trẻ tăng theo thời gian.
- Sự tăng có tốc độ không đồng đều, có giai đoạn tăng nhanh, có giai đoạn tăng chậm.
- Trong năm thứ 3 tốc độ tăng nhanh nhất.
- Từ 3 - 6 tuổi, tốc độ tăng vốn từ giảm dần.

Cơ cấu từ loại trong vốn từ của trẻ là một tiêu chí để đánh giá chất lượng vốn từ. Tiếng Việt có: danh từ, động từ, tính từ, số từ, đại từ, phó từ, quan hệ từ, định từ, tình thái từ. Số lượng từ loại càng nhiều bao nhiêu thì càng tạo điều kiện cho trẻ diễn đạt thuận lợi bấy nhiêu. Các loại từ xuất hiện dần dần trong vốn từ của trẻ. Ban đầu chủ yếu là danh từ, sau đó đến động từ và tính từ; các loại từ khác xuất hiện muộn hơn.

Đến 4 - 5 tuổi, về cơ bản trong vốn từ của trẻ đã có đủ các loại từ. Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi có vốn từ phong phú hơn trẻ mẫu giáo bé về số lượng cũng như từ loại. Trẻ sử dụng nhiều mẫu câu khác nhau. Tư duy của trẻ phát triển hơn, trẻ biết so sánh nhận ra đặc điểm giống và khác nhau của sự vật hiện tượng. Trẻ đã bắt đầu có khả năng tổng quát đưa ra kết luận. Những đặc điểm đó của tư duy ảnh hưởng rất lớn đến ngôn ngữ mạch lạc của trẻ. Ngôn ngữ của trẻ rõ ràng hơn, có nội dung hơn, người nghe dễ hiểu hơn. Trong ngôn ngữ độc thoại, trẻ thường dùng những câu, những đoạn ngắn. Trẻ thích được trò chuyện với người lớn. Trẻ không chỉ đàm thoại về những gì đang tri giác mà còn biết đàm thoại về những nội dung mà trẻ đã biết và đưa ra nhận xét của bản thân. Mặc dù không phải lúc nào trẻ cũng đưa ra những nhận xét đúng. Trẻ có thể kể lại những câu chuyện mà trẻ biết hoặc đã được nghe kể, có thể kể theo tranh hoặc đồ vật, đồ chơi.

2.2.3. Ngữ pháp

Ở giai đoạn 4 - 5 tuổi, trẻ tiến bộ với tốc độ nhanh

hơn về phương diện ngữ pháp. Câu một từ ít xuất hiện nữa, câu cụm từ giảm đáng kể, nhường chỗ cho sự phát triển của các kiểu câu đơn mở rộng thành phần, các kiểu câu ghép có quan hệ phức tạp hơn. Sự mở rộng không còn hạn chế ở thành phần phụ trạng ngữ mà còn ở cả các thành phần chính, chủ ngữ và vị ngữ. Các kiểu câu ghép trong lời nói của trẻ cũng tăng lên. Ngoài các kiểu ghép đẳng lập - liệt kê và ghép chính phụ - nhân quả còn xuất hiện kiểu câu ghép đẳng lập - lựa chọn, đẳng lập - tương phản, câu ghép chính phụ điều kiện - kết quả, giả thiết - kết quả, mục đích - sự kiện. Khi kể chuyện sáng tạo, trẻ sử dụng câu ghép với tỉ lệ cao.

Tuy nhiên, trẻ vẫn còn hạn chế ở một số mặt: Các dạng câu đơn mở rộng còn nghèo nàn. Dùng câu ghép thiếu các quan hệ từ.

2.2.4. Ngôn ngữ mạch lạc

Phát triển lời nói mạch lạc là nhiệm vụ quan trọng nhất trong các nhiệm vụ phát triển lời nói trẻ em. Trước hết, đứng về mặt lý thuyết ngôn ngữ thì lời nói mạch lạc là vấn đề của ngữ pháp văn bản. Rèn luyện khả năng nói mạch lạc cho trẻ tức là giúp trẻ sử dụng đơn vị giao tiếp ngôn ngữ ở cấp độ hoàn chỉnh nhất. Dạy lời nói mạch lạc là dạy sử dụng ngôn bản trong giao tiếp ngôn ngữ.

Theo ý kiến của các nhà giáo dục trên thế giới cũng như ở Việt Nam, thì: Lời nói mạch lạc không phải được tạo nên bởi phép cộng đơn thuần của các phát ngôn mà tồn tại bởi sợi dây liên kết (liên kết nội dung và liên kết hình thức) được biểu hiện bởi tư duy lôgic về một chủ đề nhất định và bởi phương thức liên kết lời nói với nhau nhằm thực hiện các chức năng giao tiếp.

Sự phát triển lời nói mạch lạc không tách rời việc giải quyết các nhiệm vụ còn lại của phát triển lời nói: làm giàu và tích cực hóa vốn từ, hình thành cấu trúc ngữ pháp, giáo dục chuẩn mực âm thanh lời nói. Những lời nói mạch lạc đầu tiên của trẻ được cấu tạo từ hai đến ba câu. Dạy lời nói đối thoại cho trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi và sự phát triển sau này là cơ sở để hình thành lời nói độc thoại. Trong lứa tuổi mẫu giáo 4 - 5 tuổi, sự phát triển lời nói mạch lạc chịu ảnh hưởng lớn của việc tích cực hóa vốn từ, lời nói của trẻ đã được mở rộng, có trật tự hơn, mặc dù cấu trúc còn chưa hoàn thiện. Trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi bắt đầu được học đặt những câu chuyện nhỏ theo tranh, theo đồ chơi.

Đánh giá sự PTNN miêu tả của trẻ mẫu giáo, tác giả Đinh Hồng Thái [7] cho rằng: Ở trẻ phát triển kỹ năng nhận xét lời nói và câu trả lời của các bạn, bổ sung hoặc sửa chữa các câu trả lời đó. Vào năm thứ 6 trẻ có thể đặt các câu chuyện miêu tả hay theo một chủ đề nào đó cho trước một cách tương đối tuần tự và rõ ràng nhưng trẻ vẫn cần đến mẫu lời nói của cô giáo; kỹ năng truyền đạt trong lời kể, thái độ xúc cảm của mình đối với các sự vật hiện tượng trong câu chuyện của trẻ vẫn chưa phát triển đầy đủ.

2.3. Hoạt động kể chuyện của trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi ở trường mầm non

2.3.1. Hoạt động kể chuyện

Ở tuổi mẫu giáo 4 - 5 tuổi, trẻ không chỉ đơn giản sử dụng những kinh nghiệm đã có để kể chuyện mà còn có thể biến đổi những kinh nghiệm ấy để làm phong phú hơn câu chuyện của mình. Tư duy trực quan hình tượng phát triển mạnh giúp trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo 4 - 5 tuổi giải thích được nhiều vấn đề khác nhau trong truyện kể. Ghi nhớ có chủ định bắt đầu được hình thành, được thể hiện rõ hơn trong hoạt động kể chuyện khi trẻ nhớ tốt hơn nội dung các câu chuyện, kể lại một cách lưu loát hơn so với giai đoạn trước đó. Tưởng tượng giai đoạn này của trẻ vươn tới sự sáng tạo, trẻ dần thoát khỏi những khuôn mẫu câu chuyện trước đó mà tự tạo ra sản phẩm riêng cho bản thân mình. Đồng thời tưởng tượng của trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi cũng mang tính hiện thực hơn, bắt đầu biết phân biệt giữa hiện thực và điều trẻ tưởng tượng trong khi kể chuyện.

2.3.2. Kể chuyện theo đồ chơi

Đồ chơi là người bạn thân thiết của trẻ, là phương tiện giúp trẻ làm quen với thế giới xung quanh, là đồ vật dùng vào việc vui chơi, giải trí. Còn theo PGS Nguyễn Ánh Tuyết, đồ chơi là đồ vật đặc biệt chuyên dành cho trò chơi. Đồ chơi là những người bạn của trẻ thơ, là những phương tiện dùng để chơi, tích cực khám phá tìm tòi và trẻ chơi với đồ chơi, đôi khi không cần có sự hướng dẫn của người lớn. Đồ chơi có rất nhiều loại, do cô giáo tự làm bằng các vật liệu bỏ đi như: vỏ hộp các loại, vỏ chai,... các vật liệu tự nhiên như rơm, lá cây, tre, nứa, viên sỏi... và những đồ chơi sáng tạo dựa trên những đồ vật sẵn có.

Như vậy, kể chuyện theo đồ chơi là dạy trẻ sử dụng những đồ chơi để kể thành câu chuyện theo khả năng tri giác, tưởng tượng và kinh nghiệm đã có của trẻ trong cuộc sống bằng ngôn ngữ của mình dưới hình thức một ngôn bản hoàn chỉnh.

Đồ chơi của trẻ vô cùng phong phú và đa dạng. Ở trường mầm non, các góc chơi rất nhiều đồ chơi như các con vật, các loài cây cối đa dạng về chủng loại, thú nhồi bông, những đồ dùng trong gia đình: bàn ghế, bát, chén...; Những đồ chơi về các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường sắt,... và những đồ chơi cô và trẻ tự làm. Tuy nhiên làm thế nào để trẻ có thể kể được những câu chuyện về đồ chơi một cách phong phú và hay nhất lại phụ thuộc rất nhiều vào sự tổ chức giáo dục của giáo viên.

Bước 1: Kể, mô tả về đồ chơi

Kể chuyện, mô tả về đồ chơi phải được tiến hành sau những trò chơi học tập, hoặc sau giờ học mà ở đó đã tổ chức cho trẻ được quan sát, xem xét các bộ phận, cách sử dụng, tác dụng của những đồ chơi đó.

Nội dung của truyện kể được quy định bởi những đồ chơi mà trẻ thích và lựa chọn. Trẻ được cầm, sờ mó, được hành động với nó (chơi với nó) và kể về nó (có thể vừa kể vừa chỉ vào các bộ phận của đồ chơi cho các bạn xem).

Cô giáo cần hướng dẫn cho trẻ biết mở đầu câu chuyện như thế nào (tên gọi của đồ chơi), kể (mô tả) về những đặc điểm nổi bật bên ngoài (từ tổng thể đến các bộ phận chi tiết có những bộ phận nào? để làm gì?), ích lợi hay công dụng của đồ chơi đó. Kết thúc nên gắn tình cảm (thái độ) hành vi của trẻ đối với những đồ chơi đó.

Cách tiến hành:

Cô giáo dùng lời dẫn dắt để giới thiệu về đồ chơi.

Trò chuyện và đưa ra các câu hỏi có tính chất gợi mở, khơi dậy những kinh nghiệm đã có ở trẻ, kích thích trẻ sử dụng vốn từ đã có để xây dựng truyện kể cho mình.

Ví dụ: Đồ chơi này con có được từ đâu? Ai mua cho con? Đồ chơi này được mua ở đâu? (cửa hàng bách hóa, siêu thị, cửa hàng bán đồ chơi). Ai tặng con đồ chơi này? Đồ chơi này của ai?...Đồ chơi này như thế nào? (mô tả đồ chơi có các bộ phận gì?) Con dùng đồ chơi này để làm gì và chơi vào lúc nào? Con có thích đồ chơi này không? Con cần làm gì để đồ chơi đó khỏi hỏng mỗi lần chơi với nó?

Bước 2: Kể chuyện với đồ chơi

Hình thành kỹ năng kể chuyện thông qua phương tiện trực quan - hành động.

Cho trẻ lựa chọn một vài đồ chơi quen thuộc để trên bàn (giá, kệ đồ chơi), trẻ có thể lấy, cầm đồ chơi và ngồi kể.

Các bước tiến hành chung:

Trước hết cô giới thiệu từng đồ chơi, giúp trẻ nhớ lại những nét đặc trưng, thói quen, sở thích (công dụng) và tên gọi của những con vật (đồ vật) và giúp trẻ khôi phục, gọi lại biểu tượng và liên tưởng đến chủ đề của câu chuyện mà trẻ sẽ kể.

Cô hướng sự chú ý của trẻ đến đồ chơi thông qua các tình huống khác nhau làm phong phú óc tưởng tượng của trẻ.

Tích cực hóa tư duy của trẻ thông qua các nhiệm vụ đặt ra như:

Con hãy tự chọn cho mình một đồ chơi và kể một câu chuyện về đồ chơi đó. Con hãy đặt tên cho câu chuyện của mình (Câu chuyện con sắp kể có tên là gì? Nội dung như thế nào?)...

Thông qua những nhiệm vụ đó, giúp trẻ hình thành kỹ năng: đặt tên cho truyện kể, kỹ năng đối thoại và hội thoại, sử dụng vốn từ tích cực, nói rõ ràng, đúng ngữ pháp, thể hiện cảm xúc của mình với nhân vật.

Yêu cầu mức độ đối với trẻ:

Đầu tiên, trẻ học mô tả từng đồ chơi, học cách

trình bày suy nghĩ của mình với những câu đơn giản thông qua lời kể mẫu của giáo viên.

Trẻ ở lớp bé lúc đầu có khả năng kể chuyện theo một đồ chơi, theo một bức tranh vẽ (thể hiện một đối tượng). Sau khi đã hình thành ở trẻ kỹ năng kể chuyện với đối tượng trên, có thể đưa ra những nhiệm vụ phức tạp: kể chuyện theo 2 đồ chơi (2 nhân vật) có mối quan hệ qua lại dưới hình thức hội thoại, sử dụng lời nói trực tiếp.

Đầu tuổi mẫu giáo 4 - 5 tuổi, trẻ phù hợp với việc tự đặt những câu chuyện miêu tả đồ chơi. Cuối tuổi mẫu giáo 4 - 5 tuổi, trẻ đã biết đặt lời kể theo dàn ý cô đề xuất. Trẻ có thể kể về một nhóm 2 - 3 đồ chơi với sự liên kết rõ ràng, mạch lạc. Trẻ có thể dựa vào một nhóm đồ chơi để kể theo một cốt truyện có sẵn hoặc sáng tạo ra một câu chuyện mới theo nhóm đồ chơi đó.

Yêu cầu với cô giáo:

Chọn đồ chơi cần phải chú ý sao cho vật đó có các thành phần bộ phận và đặc điểm bên ngoài rõ ràng (nếu quá đơn giản, nghèo chi tiết thì khó miêu tả).

Thuận lợi đối với trẻ là miêu tả và kể về những con vật mà trẻ thích, có những nét điển hình nổi bật (thỏ, mèo, gà, chó, gấu, cáo...).

Cho trẻ tập kể chuyện (miêu tả) theo đồ chơi, giáo viên hướng dẫn trẻ quan sát đồ chơi một cách kĩ lưỡng, có hệ thống và phải cung cấp cho trẻ một số từ ngữ cần thiết khi kể chuyện hoặc miêu tả nhất là những từ chỉ tính chất.

Cô giáo phải xây dựng kế hoạch chi tiết để hướng trẻ đến những bộ phận, đặc điểm và sử dụng từ thích hợp, chính xác, rõ ràng về những đặc điểm bề ngoài, công dụng đó của đồ chơi.

3. Kết luận

PTNN cho trẻ mẫu giáo là một trong những nhiệm vụ quan trọng của mục tiêu phát triển toàn diện trẻ mầm non. PTNN miêu tả chính là PTNN mạch lạc cho trẻ. Hoạt động dạy trẻ kể chuyện theo đồ chơi phụ thuộc rất nhiều vào khả năng sáng tạo truyện kể và chuẩn bị đồ chơi của giáo viên nên thực tế việc tổ chức dạy chưa hay, chưa khuyến khích được nhiều trẻ tham gia. Nhiều trẻ dừng lại ở mức độ biết kể, biết liệt kê các sự việc, nhưng chưa có tính liên kết giữa các câu. Số lượng từ ngữ miêu tả trong truyện còn ít, chưa có sắc thái biểu cảm trong lời nói. Trẻ rụt rè, nhút nhát và không thể kể được một câu chuyện nhưng sau khi được sự hướng dẫn của giáo viên và nghe truyện mẫu của cô, trẻ đã có biểu hiện tốt hơn nhiều. Qua quá trình điều tra, những trẻ nào kể chuyện lưu loát, mạnh dạn tự tin, khả năng ngôn ngữ tốt thì tư duy cũng phát triển.

Kể chuyện theo đồ chơi là một hình thức phù hợp với trẻ mẫu giáo, đặc biệt là trẻ 4 - 5 tuổi bởi

đồ chơi quanh trẻ rất phong phú, đa dạng. Trẻ có thể xây dựng được những câu chuyện hay và hấp dẫn thể hiện khả năng sáng tạo thơ ngây. Căn cứ vào đặc điểm phát triển tâm, sinh lý và thực trạng sử dụng ngôn ngữ miêu tả của trẻ giai đoạn này, cần nghiên cứu và đề xuất những biện pháp PTNN miêu tả qua dạy trẻ kể chuyện với đồ chơi ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. John McCarthy (2007). *Computer Science Department Stanford University*.
- [2]. Stuart Russel - Peter Norvig (2021). *Artificial Intelligence: A modern Approach*. 4th. Edition. UK: Pearson.
- [3]. Shlomit Yanisky Ravid & Xiaoqiong (Jackie) Liu (2017). *When Artificial Intelligence Systems Produce Inventions: The 3A Era and an Alternative Model for Patent Law*. Cardozo Law Review, forthcoming 2017, 11-15. <https://ssrn.com/abstract=2931828>. Shlomit Yanisky Ravid & Xiaoqiong (Jackie) Liu, Tlidd.
- [4]. Bùi Trọng Vinh (2023). *ChatGPT và sự tác động đến pháp luật hình sự ở Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Khoa học Kiểm sát, 6 (68);
- [5]. Doãn Hồng Nhung và cộng sự (2024). *Cơ hội và thách thức của Trí tuệ Nhân tạo trong giáo dục đại học, một số khuyến nghị đối với hoạt động đào tạo nghề Luật ở Việt Nam*. Tạp chí Công thương, Số 7 (4/2024);
- [6]. Nguyễn Thị Quế Anh (2022). *Hoàn thiện pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam trong bối cảnh phát triển trí tuệ nhân tạo*. VNU Journal of Science: Legal Studies. Vol. 38, No. 3 (2022) 1-16;
- [7]. Nguyễn Văn Quân (2019). *Một số tác động của Trí tuệ Nhân tạo tới nghề luật*. Tạp chí Nghiên cứu lập pháp. Số 12(388), T6/2019, (12-18) - ISSN.1859 - 2953.

Developing descriptive language skills for 4-5 years old preschool children through storytelling activities using toys

Bui Thi Bao Hoa

Central College of Pedagogy

Email: baohobui2501@gmail.com.

Abstract: Language development in children is one of the important tasks in achieving the holistic development goals of preschool children. Language development in preschool children in general, and descriptive language development in 4 - 5 years old in particular, is a long-term, continuous process, both during and outside of class. Teaching children to tell stories using toys is an effective and positive activity that helps develop their descriptive language. This study examines the language development and descriptive language skills of 4 - 5 years old children and the current state of their descriptive language use. This provides a scientific basis for proposing measures to develop descriptive language skills in children through teaching them to tell stories with toys.

Keywords: Descriptive language development, 4 - 5 years old preschool children, storytelling with toys.